

Số: 80/2021/QĐST-HNGĐ

Đông Anh, ngày 08 tháng 2 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 780/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2020 giữa:

\* **Nguyên đơn:** Chị Đàm Thị T, sinh năm 1985.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, nơi ở: Thôn HK, xã VH, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

\* **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1976.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, nơi ở: Thôn HK, xã VH, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 1 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 1 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về các vấn đề đã thoả thuận, thống nhất.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Đàm Thị T và anh Nguyễn Văn H.

## **2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Chị Đàm Thị T và anh Nguyễn Văn H có 03 con chung là Nguyễn Văn C, sinh ngày 08/10/2004; Nguyễn Thị Hồng H, sinh ngày 20/5/2006 và Nguyễn Văn D, sinh ngày 10/11/2008. Ly hôn hai bên thỏa thuận giao cả ba con chung cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị T, anh H tự thỏa thuận về mức cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Chị Đàm Thị T và anh Nguyễn Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), mỗi người phải chịu 1/2, hai bên thỏa thuận để chị Đàm Thị Tân chịu cả 150.000 đồng nhưng được trừ vào 300.000 đồng chị T đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0008641 ngày 21/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Chị T được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Anh;
- UBND xã VH;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**Thẩm phán**

**Phạm Thị Thu Huyền**